|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT HUYỆN KIM SƠN  **TRƯỜNG THCS KIM TÂN** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2023-2024**  MÔN: Ngữ văn 6  *Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  **(Đề thi gồm 07 câu, 01 trang)** |

**I. MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng**  **điểm %** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TL** | **TL** | **TL** | **TL** |
| 1 | Đọc hiểu | Thơ | 1 | 3 | 1 | 0 | 6,0 điểm  = 30% |
| 2 | Làm văn | - Viết đoạn văn nghị luận xã hội.  - Viết bài văn kể chuyện sáng tạo. | 0 | 2\* | 2\* | 2\* | 14,0 điểm  = 70% |
| **Tổng (điểm)** | | | ***1,0*** | ***7,0*** | ***8,0*** | ***4,0*** | **20,0** điểm  **= 100 %** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **5%** | **35%** | **40%** | **20%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | | **60%** | |

**II. BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | Đọc hiểu | Thơ | **Nhận biết:**  - Nhận diện được thể thơ.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt được các từ láy, giải thích được nghĩa của từ.  - Hiểu được ý nghĩa của quê hương qua những hình ảnh giản dị.  - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của các biện pháp tu từ trong bài thơ.  **Vận dụng thấp**:  - Hiểu được vai trò của quê hương và tình yêu đối với quê hương, đất nước. | 1 TL | 3 TL | 1 TL |  |
| **2** | **Làm văn:** | - Viết đoạn văn Nghị luận xã hội.  - Viết bài văn kể chuyện sáng tạo. | **Thông hiểu:**  + Hiểu đặc trưng của kiểu bài nghị luận xã hội, kể chuyện sáng tạo.  + Hiểu đúng vấn đề nghị luận đề yêu cầu.  **Vận dụng:**  **-** Viết đoạn văn nghị luận trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội.  **-** Viết bài văn kể chuyện sáng tạo.  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo về cách bày tỏ quan điểm, cách phân tích, chứng minh, dùng từ, diễn đạt,...biết so sánh, đối chiếu để tăng sức thuyết phục. |  | 2 TL | 2 TL | 2 TL |
| **Tổng** | | |  | **1 TL** | **5TL** | **3TL** | **2 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***5*** | ***35*** | ***40*** | ***20*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40** | | **60** | |

**III. ĐỀ THI**

**Phần I: Đọc - hiểu (6,0 điểm):**

***Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới***

*Quê hương là một tiếng ve,*

*Lời ru của mẹ trưa hè à ơi,*

*Dòng sông con nước đầy vơi,*

*Quê hương là một góc trời tuổi thơ.*

*(…)*

*Quê hương là cánh đồng vàng,*

*Hương thơm lúa chín mênh mang trời chiều.*

*Quê hương là dáng mẹ yêu,*

*Áo nâu nón lá liêu xiêu đi về...*

(Trích *Quê hương*, Nguyễn Đình Huân)

**Câu 1 (1.0 điểm):** Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào? Kể tên một bài thơ khác cùng thể loại mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn 6.

**Câu 2 (1.0 điểm):** Tìm từ láy có trong đoạn thơ trên? Giải thích nghĩa của từ láy vừa tìm được?

**Câu 3 (1.5 điểm):** Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên?

**Câu 4 (1.5 điểm):** Trong đoạn thơ trên, quê hương hiện lên qua những hình ảnh, âm thanh quen thuộc nào? Nhận xét của em về những hình ảnh đó.

**Câu 5 (1.0 điểm):** Thông điệp có ý nghĩa nhất mà đoạn thơ mang đến cho em là gì?

**Phần II: Làm văn (14,0 điểm)**

**Câu 1 (4.0 điểm):** Từ đoạn thơ trong phần I: Đọc - hiểu, hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận của em về vai trò của quê hương trong cuộc đời mỗi con người.

**Câu 2 (10.0 điểm):** *“Mưa mùa xuân xôn xao phơi phới. Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại rơi mà như nhảy nhót. Hạt nọ tiếp hạt kia đan xuống mặt đất…Mặt đất đã kiệt sức bỗng thức dậy, âu yếm đón lấy những hạt mưa ấm áp trong lành. Đất trời lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ. Mưa mùa xuân đã đem đến cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn lên các nhánh lá mầm non. Và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa hoa thơm trái ngọt”.*

(Trích *Tiếng mưa* – Nguyễn Thị Thu Trang)

Dựa vào đoạn văn trên, bằng những quan sát thực tế và trí tưởng tượng của em, hãy hóa thân thành hạt mưa xuân để kể về cuộc đời mình.

**IV. HƯỚNG DẪN CHẤM**

A**. Hướng dẫn chung:**

*- Giám khảo vận dụng hướng dẫn chấm chủ động, linh hoạt, tránh cứng nhắc, máy móc và phải biết cân nhắc trong từng trường hợp cụ thể để ngoài kiểm tra kiến thức cơ bản, giám khảo cần trân trọng những bài làm thể hiện được tố chất của một học sinh giỏi (kiến thức vững chắc, có năng lực cảm thụ văn học sâu sắc, tinh tế, kỹ năng làm bài tốt, diễn đạt có cảm xúc, có giọng điệu riêng...) đặc biệt khuyến khích những bài làm có sự sáng tạo, có phong cách riêng.*

*- Giám khảo cần đánh giá bài làm của học sinh một cách tổng thể ở từng câu và cả bài, không đếm ý cho cho điểm, nhằm đánh giá bài làm của học sinh trên cả hai phương diện: kiến thức và kỹ năng.*

*- Tổng điểm toàn bài là 20,0 điểm.*

**B. Hướng dẫn cụ thể:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** | **ĐIỂM** |
| **Phần I: Đọc hiểu (6 điểm)** | | |
|  | 1. Kĩ năng: Thí sinh trả lời câu hỏi theo đúng yêu cầu, ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc. |  |
|  | 2. Kiến thức: |  |
| **Câu 1** | - Thể thơ: Lục bát  - Bài thơ *Chuyện cổ nước mình*; Tác giả: Lâm Thị Mỹ Dạ | 0,5  0,5 |
| **Câu 2** | - Từ láy: *mênh mang, liêu xiêu.*  + *mênh mang*: rộng lớn đến mức gây cảm giác mung lung, mờ mịt.  + *liêu xiêu*: ở trạng thái ngả nghiêng xiêu lệch như muốn đổ, muốn ngã. | 0,5  0,5 |
| **Câu 3** | - HS chỉ ra được một biện pháp tu từ trong các biện pháp sau:  + Điệp ngữ: *quê hương* được lặp lại 4 lần.  - Tác dụng: làm nhịp điệu bài thơ thêm dồn dập, gợi cảm xúc và nhấn mạnh vai trò quan trọng của quê hương.  + So sánh: *Quê hương là tiếng ve; là góc trời tuổi thơ; là cánh đồng vàng; là dáng mẹ yêu*.  - Tác dụng: Nhấn mạnh tình yêu tha thiết, sự gắn bó sâu nặng với quê hương của tác giả. Đồng thời làm nổi bật hình ảnh quê hương thật bình dị, mộc mạc nhưng cũng thật ấm áp, gần gũi, thân thương. | 0,5  0,25  0,5  0,25 |
| **Câu 4** | - Quê hương gợi lên qua những hình ảnh: dòng sông, góc trời, cánh đồng vàng; âm thanh: tiếng ve, lời ru.  => Những hình ảnh, âm thanh gần gũi, giản dị, thân thuộc với mỗi con người. Những hình ảnh thơ cho ta thấy quê hương không phải là những gì lớn lao mà là những kỉ niệm gắn bó với quá trình trưởng thành của mỗi con người vì vậy quê hương giản dị nhưng rất đỗi thiêng liêng. | 0,5  1,0 |
| **Câu 5** | - HS chỉ ra được thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân và lý giải hợp lý:  + Vai trò của quê hương.  + Giáo dục tình yêu quê hương. | 1,0 |
| **Phần II: Làm văn (14 điểm)** | | |
| **Câu 1**  **(4.0 điểm)** | 1. Kĩ năng:  - Đáp ứng đúng yêu cầu của một đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ). Bố cục rõ ràng, hợp lí, lời văn chính xác, biểu cảm, kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, ít mắc lỗi về dùng từ, ngữ pháp. |  |
| 2. Kiến thức: Trên cơ sở hiểu đúng vấn đề, biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội, học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau song về cơ bản cần đảm bảo được các ý sau: |  |
| a. Mở đoạn: dẫn dắt, giới thiệu được vấn đề nghị luận | 0,5 |
| b. Thân đoạn:  - Quê hương là nơi ta sinh ra và lớn lên; nơi có nhiều kỉ niệm gắn liền với kí ức và tâm hồn của mỗi người; nơi có tuổi thơ yêu dấu, có mẹ, có những gì bình dị, thân thuộc.  - Nhớ về quê hương, ta nhớ những gì gần gũi, thiêng liêng nhất: một tiếng ve, lời ru của mẹ, dòng sông, con nước đầy vơi; góc trời tuổi thơ; cánh đồng vàng; dáng mẹ yêu.  - Hình ảnh quê hương luôn ghi sâu trong tâm trí mỗi người.  - Tự hào, yêu quý, trân trọng quê hương, có ý thức xây dựng quê hương.  *( HS nêu được một số dẫn chứng tiêu biểu)* | 1,0  1,0  1,0 |
| c. Kết đoạn: Khái quát lại vấn đề. | 0,5 |
| **Câu 2 (10.0 điểm)** | Dựa vào đoạn văn đã cho trong đề bài và bằng những quan sát cuộc sống, trí tưởng tượng phong phú, em hãy hóa thân thành hạt mưa mùa xuân kể chuyện về cuộc đời mình. |  |
| 1. Kĩ năng:  - Học sinh biết làm bài văn dạng: Kể chuyện tưởng tượng. Biết lựa chọn ngôi kể thích hợp: ngôi kể thứ nhất.  - Bài viết có bố cục hoàn chỉnh, diễn đạt mạch lạc, giữa các phần, các đoạn có sự liên kết hợp lý, không sai lỗi chính tả, lỗi diễn đạt, biết kết hợp các yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm… Có cách kể, diễn đạt tốt, mới mẻ. |  |
| 2. Kiến thức: Học sinh tưởng tượng và kể sao cho thú vị và sáng tạo, hấp dẫn , nhưng cần bám vào đặc điểm và vai trò của hạt mưa mùa xuân. Về cơ bản cần đảm bảo được các ý sau: |  |
| a. Mở bài: Hạt mưa mùa xuân giới thiệu về mình. | 0,5 |
| b. Thân bài: | 9,0 |
| *\* Kể về đặc điểm của hạt mưa mùa xuân*  - Mùa đông mưa ẩn mình trong những đám mây…  - Xuân về, mưa xuân vui phới phới, những hạt mưa bé nhỏ theo gió và những luồng không khí ấm áp bay đi khắp nơi... | *3,0* |
| *\* Kể về vai trò của hạt mưa mùa xuân*  - Kể diễn biến sự việc mưa xuân gặp đất mẹ và gieo mầm sự sống sinh sôi nảy nở.  - Mặt đất đang kiệt sức cằn khô, cây cối trơ trụi, khẳng khiu …bắt đầu biến đổi khi mưa xuống (miêu tả cụ thể).  - Mưa hóa thân vào màu xanh, hoa lá, sông suối, đất đai để bắt đầu một cuộc đời mới đầy ý nghĩa. | *3,0* |
| *\* Cảm xúc của hạt mưa xuân*  - Xúc động, tự hào vì kết quả của sự gieo mầm sống ấy là hoa thơm trái ngọt.  - Mưa xuân chia sẻ về niềm hạnh phúc của mình và mong muốn mọi người hãy làm việc tốt, có ý nghĩa để cuộc sống mỗi ngày tốt đẹp hơn. | *3,0* |
| c. Kết bài: Tình cảm của hạt mưa mùa xuân với thiên nhiên, với con người. | 0,5 |

**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU** | **NGƯỜI KIỂM TRA ĐỀ** | **NGƯỜI RA ĐỀ** |
|  | **Phạm Thị Thu Hiền** | **Thái Thị Hồng Nhung** |